

## VỀ CÁC THUẬT NGỮ: “CHỦ NGHĨA MÁC”, “CHỦ NGHĨA LÊNIN”, “CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN”

TS. NGUYỄN PHƯƠNG AN<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** Chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin là nội dung trọng yếu, bao trùm trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ hệ trọng này, đòi hỏi phải thực hiện nhiều biện pháp, trong đó xây dựng nhận thức tốt luôn là xuất phát điểm. Bài viết khái quát về lịch sử ra đời và nội hàm của các thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”, “chủ nghĩa Lênin”, “chủ nghĩa Mác - Lênin” góp phần xây dựng nhận thức tốt trong cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay.

**Từ khóa:** chủ nghĩa Mác; chủ nghĩa Lênin; chủ nghĩa Mác - Lênin; Hồ Chí Minh

**1. Thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”**  
Trước hết, cần khẳng định rằng, lịch sử ra đời và nội hàm của ba thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”, “chủ nghĩa Lênin”, “chủ nghĩa Mác - Lênin” là khác nhau, mặc dù có sự tương đồng, kế thừa, bổ sung, phát triển của cái ra đời sau so với cái ra đời trước.

Trong 03 thuật ngữ trên, “chủ nghĩa Mác” ra đời sớm nhất. Mặc dù, C.Mác có tên trong thuật ngữ này, nhưng đây không phải là sản phẩm của ông. Sinh thời, C.Mác chưa bao giờ có suy nghĩ lấy tên mình đặt cho học thuyết do ông khởi xướng và cùng với Ph.Ăngghen xây dựng. Phẩm chất của một nhà khoa học, nhà cách mạng chân chính có thể là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến điều đó. Xuyên

suốt quá trình sáng tạo và phát triển học thuyết, C.Mác lao động với trách nhiệm, sứ mệnh của một nhà khoa học chân chính tâm huyết với sự nghiệp giải phóng loài người. C.Mác hoàn toàn không có suy nghĩ sáng tạo học thuyết để lưu danh cá nhân, mà trái lại, mục đích của sự sáng tạo ấy chỉ là soi đường cho sự nghiệp giải phóng nhân loại. C.Mác nghiêng về sử dụng thuật ngữ “chủ nghĩa cộng sản khoa học” để nói về học thuyết của ông. Với cách gọi này, có thể thấy, C.Mác lấy hạt nhân trong nội dung lý thuyết để gọi tên hơn là sử dụng tên người.

Quan điểm chính thống được sử dụng rộng rãi thể hiện nhận thức của Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên Xô xem “Chủ nghĩa cộng sản khoa học là khoa học về đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản và cách mạng xã hội chủ nghĩa, về các quy luật xã hội - chính trị của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, về toàn bộ quá trình cách mạng thế giới”<sup>(1)</sup>. Theo quan niệm này, khái niệm “chủ nghĩa

<sup>(\*)</sup> Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

cộng sản khoa học” được tiếp cận với hai nghĩa. Theo nghĩa rộng, “là chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung với tính cách là sự luận chứng toàn diện (triết học, kinh tế và xã hội - chính trị) về sự diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản và thắng lợi tất yếu của chủ nghĩa cộng sản, là sự biểu hiện khoa học những lợi ích cơ bản và những nhiệm vụ đấu tranh của giai cấp công nhân”<sup>(2)</sup>. Với nghĩa này, thuật ngữ “chủ nghĩa cộng sản khoa học” được sử dụng như là tên gọi khác của “chủ nghĩa Mác - Lênin”. Đây chính là sự kế thừa điều mà C.Mác đã làm trước đó. Theo nghĩa hẹp, khái niệm “chủ nghĩa cộng sản khoa học” dùng để chỉ “một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin, nó đưa ra những luận cứ xã hội - chính trị rõ ràng, trực tiếp nhất để chứng minh sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, những điều kiện và các con đường thực hiện sứ mệnh đó, nó là khoa học về các quy luật xã hội - chính trị chung, về các con đường, các hình thức và các phương pháp cải tạo xã hội theo chủ nghĩa cộng sản”<sup>(3)</sup>.

Ph.Ăngghen là người đồng chí thân thiết nhất, cùng với C.Mác tổ chức, rèn luyện chính đảng cộng sản của giai cấp công nhân với “chủ nghĩa cộng sản khoa học” làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Với trí tuệ uyên bác và tinh thần cách mạng cao độ, thông qua nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, Ph.Ăngghen có những đóng góp vô cùng to lớn đối với việc xây dựng, bảo vệ, phát triển nền tảng tư tưởng của chính đảng cộng sản và phong trào công nhân quốc tế. V.I.Lênin: “Sau bạn ông là C.Mác (mất năm 1883), Ph.Ăngghen là nhà bác học và người thầy lỗi lạc nhất của giai cấp vô sản hiện đại trong toàn thế giới văn minh”<sup>(4)</sup>; “Không thể nào hiểu được chủ nghĩa Mác và trình bày đầy đủ được chủ nghĩa Mác, nếu không chú ý đến toàn bộ những tác phẩm của Ph.Ăngghen”<sup>(5)</sup>.

Sau khi C.Mác qua đời, thực tiễn phong trào công nhân đòi hỏi phải luôn có một học thuyết làm ngọn cờ tư tưởng lý luận. Trong bối cảnh đó, Ph.Ăngghen đã nêu lên thuật ngữ “chủ nghĩa Mác” với tính cách là một học

thuyết nhằm dẫn dắt sự nghiệp cách mạng. Ph.Ăngghen xác nhận trong tác phẩm *Lút-vích Phoi-ơ-bắc và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức* (năm 1888): “Tôi không thể phủ nhận rằng trước khi cộng tác với Mác và trong 40 năm cộng tác với Mác, tôi đã góp một phần của riêng mình vào việc xây dựng, nhất là vào việc phát triển học thuyết ấy. Nhưng đại bộ phận những tư tưởng chỉ đạo cơ bản, nhất là trong các lĩnh vực kinh tế và lịch sử, và đặc biệt là việc trình bày những tư tưởng ấy thành những công thức chặt chẽ cuối cùng, đều là thuộc về Mác. Phần đóng góp của tôi - không kể có thể ngoại trừ một vài lĩnh vực chuyên môn - thì không có tôi, Mác vẫn có thể làm được. Nhưng điều mà Mác đã làm thì tôi không thể làm được. Mác đứng cao hơn, nhìn xa hơn, rộng hơn và nhanh hơn tất cả chúng tôi. Mác là một thiên tài. Còn chúng tôi may lắm cũng chỉ là những tài năng thôi. Nếu không có Mác thì lý luận thật khó mà được như ngày nay. Vì vậy, *lý luận đó mang tên của Mác là điều chính đáng*”<sup>(6)</sup>.

Với thuật ngữ này, Ph.Ăngghen vừa thể hiện sự tôn vinh của mình đối với C.Mác, ghi nhận vai trò chủ đạo của C.Mác đối với học thuyết; đồng thời, Ph.Ăngghen cũng làm tròn trách nhiệm lãnh tụ của phong trào công nhân khi thực tiễn phong trào này đang đặt ra yêu cầu bức thiết phải có học thuyết với một tên gọi cụ thể làm nền tảng tư tưởng, lý luận soi đường. Mặt khác, thông qua thuật ngữ này, Ph.Ăngghen cũng thể hiện phẩm chất cao đẹp, sự khiêm tốn của một nhà cách mạng chân chính giống như C.Mác, khi không để tên mình vào cùng với C.Mác. Thuật ngữ ấy cũng gián tiếp cung cấp một cách hiểu trong quan niệm mà sau này, năm 1913, V.I.Lênin có lần đã nêu ra định nghĩa một cách ngắn gọn: “Chủ nghĩa Mác là hệ thống các quan điểm và học thuyết của C.Mác”<sup>(7)</sup>.

Như vậy, thuật ngữ “chủ nghĩa Mác” ra đời là một đòi hỏi của lịch sử phong trào công nhân thế giới, trước hết là châu Âu, sau khi C.Mác qua đời và Ph.Ăngghen được ghi nhận chính thức là người nêu lên.

## 2. Thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin”

Sự ra đời của thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin” có nhiều điểm tương đồng với thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”. Thuật ngữ này không phải do V.I.Lênin nêu lên và cũng không phải ra đời khi ông còn sống. Giống như C.Mác, V.I.Lênin cũng không bao giờ nghĩ đến việc lấy tên mình đặt cho hệ thống các quan điểm lý luận mà ông nêu ra. Không lâu sau khi V.I.Lênin mất (năm 1924), thuật ngữ này được những người lãnh đạo cao cấp trong Đảng Cộng sản Liên Xô sử dụng nhưng chưa rộng rãi. Trước đó, L.Đ.Torótxki (1879 - 1940) được ghi nhận là người đầu tiên chính thức nêu lên cụm từ “tư tưởng Lênin”. Một số ý kiến cho rằng, người đầu tiên nêu lên thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin” là G.E.Dinôviep (1883 - 1936). N.I.Bukharin (1888 - 1938) là người đánh giá “chủ nghĩa Lênin” sâu sắc hơn. I.V.Stalin (1879 - 1953) là người chính thức nêu lên, phổ biến rộng rãi và phân tích thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin” đầy đủ nhất.

Trong tác phẩm *Về những nguyên lý của chủ nghĩa Lênin*, I.V.Stalin quan niệm: “Chủ nghĩa V.I.Lênin là chủ nghĩa C.Mác trong thời đại chủ nghĩa đế quốc và cách mạng vô sản. Nói cho đúng hơn: chủ nghĩa V.I.Lênin là lý luận và sách lược về cách mạng vô sản nói chung, lý luận và sách lược chuyên chính vô sản nói riêng”<sup>(8)</sup>; “chủ nghĩa Lênin là chủ nghĩa Mác phát triển thêm một bước nữa”<sup>(9)</sup>. I.V.Stalin cũng phân tích định nghĩa này với ba nội dung: *Thứ nhất*, định nghĩa chỉ ra một cách chính xác những nguồn gốc lịch sử của chủ nghĩa Lênin - “là chủ nghĩa Mác ở thời đại chủ nghĩa đế quốc”<sup>(10)</sup>; *Thứ hai*, xác định rõ tính chất quốc tế của chủ nghĩa Lênin, để chống lại luận điệu của phái dân chủ - xã hội khi cho rằng chủ nghĩa Lênin chỉ có thể thích dụng cho hoàn cảnh nước Nga; *Thứ ba*, “vạch đúng sự liên hệ hữu cơ giữa chủ nghĩa Lênin với lý luận của Mác”<sup>(11)</sup> để đấu tranh với những luận điệu phủ nhận sự kế thừa, vận dụng và phát triển của V.I.Lênin đối với chủ nghĩa Mác.

Theo I.V.Stalin, bối cảnh ra đời “chủ nghĩa Lênin” có nhiều sự khác biệt so với “chủ nghĩa Mác”. Nếu như “C.Mác và Ph.Ăngghen đã chiến

đấu trong thời kỳ trước cách mạng (đây là nói cách mạng vô sản<sup>(12)</sup>), lúc chủ nghĩa đế quốc chưa phát triển” thì “chủ nghĩa Lênin phát sinh từ trong lòng cách mạng vô sản mà ra... đã trưởng thành và được củng cố qua những cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cơ hội của Quốc tế II...”<sup>(13)</sup>.

Các phân tích của I.V.Stalin cho thấy, “chủ nghĩa Lênin” trong bối cảnh thế giới và nước Nga có những đặc điểm nổi bật riêng có. Trên phạm vi thế giới tồn tại ba mâu thuẫn quan trọng nhất: (1) Mâu thuẫn giữa vô sản và tư sản; (2) Mâu thuẫn giữa các nhóm tài chính và các cường quốc đế quốc chủ nghĩa đang đấu tranh với nhau để giành các nguồn nguyên liệu, giành lãnh thổ nước khác; (3) Mâu thuẫn giữa “một nhóm các nước “văn minh” thống trị với hàng trăm triệu người thuộc các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc trên thế giới”. “Đây là hoàn cảnh quốc tế đã đẻ ra chủ nghĩa Lênin”<sup>(14)</sup>. Trong lòng nước Nga - nơi tập trung tất cả những mâu thuẫn của chủ nghĩa đế quốc - đã sôi sục cách mạng; phát triển từ cách mạng chống chế độ Nga hoàng gắn liền với cách mạng chống chủ nghĩa đế quốc thành cách mạng vô sản. Quá trình đó là tất yếu và “những người cộng sản Nga, không thể nào hành động khác thế được...”. I.V.Stalin cho rằng đó chính là lý do khiến cho “nước Nga trở thành nơi chôn rau cắt rốn của chủ nghĩa Lênin”<sup>(15)</sup>.

Như vậy, thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin” ra đời ngay sau khi V.I.Lênin mất, được sử dụng đầu tiên bởi một số người, trong đó I.V.Stalin được ghi nhận là người chính thức nêu, phổ biến và phân tích đầy đủ nhất.

Theo thống kê, Hồ Chí Minh có 21 lần nhắc đến thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin”<sup>(16)</sup>; lần đầu trong “Phát biểu tại phiên họp thứ 22 Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản” (ngày 01/7/1924); lần cuối trong “Trả lời phỏng vấn của Sác-lơ Phuócniô, phóng viên báo L’Humanité (Pháp)” (ngày 15/7/1969). Ở Việt Nam, thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin” được ghi nhận xuất hiện lần đầu tiên khi tác phẩm *Đường Kách mệnh* của Nguyễn Ái Quốc được truyền bá vào trong nước. Trong tác phẩm này, Nguyễn Ái Quốc viết: “Bây giờ học thuyết

hiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”<sup>(17)</sup>.

### 3. Thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin”

Không lâu sau khi thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin” ra đời, một thuật ngữ mới xuất hiện và được sử dụng phổ biến đến ngày nay là “chủ nghĩa Mác - Lênin”. Đến nay, chưa có nhiều nghiên cứu chỉ ra quá trình xuất hiện thuật ngữ này, nhất là những nhu cầu được xem như là cơ sở xuất phát để gắn kết hai thuật ngữ “chủ nghĩa Mác” và “chủ nghĩa Lênin” thành “chủ nghĩa Mác - Lênin”. Vai trò bảo vệ, bổ sung, phát triển của V.I.Lênin vào kho tàng học thuyết Mác là yếu tố quan trọng dẫn đến sự gắn kết tên của ông liền sau C.Mác trong thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin”. Mặt khác, nhu cầu thống nhất một tên gọi chung để chỉ học thuyết do C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập, V.I.Lênin bảo vệ, bổ sung, phát triển không cho phép tồn tại hai thuật ngữ “chủ nghĩa Mác” và “chủ nghĩa Lênin” một cách riêng biệt. Bởi vì, điều này dễ dẫn đến những cách hiểu theo kiểu tách biệt, không thấy được sự tiếp nối, phát triển. Thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” ra đời trong bối cảnh đó.

Đại hội V Quốc tế Cộng sản (từ ngày 17/6/1924 đến ngày 08/7/1924) có nhiệm vụ xây dựng các đảng cộng sản có tính chất quần chúng, tiếp thu kinh nghiệm Đảng Cộng sản (b) Nga, chú trọng vấn đề dân tộc thuộc địa. Lần đầu tiên tại Đại hội V, thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” được sử dụng chính thức, nói lên đầy đủ tầm quan trọng của “chủ nghĩa Lênin” trong kho tàng lý luận của chủ nghĩa xã hội khoa học. Ở góc độ cá nhân, I.V.Stalin được ghi nhận là người giúp cho thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” được chính thống hóa và sử dụng rộng rãi ở Liên Xô, sau đó là phong trào cách mạng thế giới. Trong “Báo cáo Tổng kết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản (b) toàn Liên Xô” do I.V.Stalin trình bày tại Đại hội lần thứ XVII của Đảng Cộng sản (b) Liên Xô (diễn ra từ ngày 26/01/1934 - 10/02/1934), thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” được đề cập trong những vấn đề lãnh đạo chính trị và

tư tưởng. Đảng Cộng sản (b) Liên Xô xác định 6 nhiệm vụ về công tác chính trị và tư tưởng, trong đó nhiệm vụ thứ năm là: “Không che giấu và phải mạnh dạn phê phán những khuynh hướng xa rời chủ nghĩa Mác - Lênin của một số đồng chí”<sup>(18)</sup>. Tháng 9/1938, Giáo trình Sơ lược lịch sử Đảng Cộng sản (b) Liên Xô do I.V.Stalin chủ biên được xuất bản “đã đặt cơ sở cho việc phát triển thêm một bước công tác tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin...”<sup>(19)</sup>. Sự ra đời và phát hành rộng rãi công trình này cùng với việc trong văn kiện Đại hội lần thứ XVIII Đảng Cộng sản (b) Liên Xô (tháng 3/1939) nhắc nhiều đến “chủ nghĩa Mác - Lênin” với tư cách là nền tảng tư tưởng của Đảng đã giúp cho thuật ngữ này được sử dụng phổ biến trên thế giới, trước hết trong các đảng cộng sản và công nhân quốc tế.

Theo *Từ điển chủ nghĩa cộng sản khoa học*, “chủ nghĩa Mác - Lênin” là “một hệ thống có căn cứ khoa học của các quan điểm triết học, kinh tế, chính trị - xã hội; học thuyết về nhận thức và cải tạo thế giới, về những quy luật phát triển của xã hội, tự nhiên và tư duy con người, về những con đường cách mạng lật đổ chế độ bóc lột và xây dựng chủ nghĩa cộng sản; thế giới quan của giai cấp công nhân và đội tiên phong của nó là các đảng cộng sản và công nhân”<sup>(20)</sup>. Cũng theo Từ điển này, mỗi bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin lại chia ra thành nhiều bộ phận hoặc các môn độc lập. Sự hình thành chủ nghĩa Mác - Lênin là bước ngoặt cách mạng trong lịch sử tư tưởng xã hội, đồng thời là sự tiếp tục và phát triển những thành tựu của tư tưởng xã hội. “Chủ nghĩa Mác - Lênin là học thuyết có tính đảng, có tính chiến đấu, là hệ tư tưởng của giai cấp vô sản, biểu hiện những lợi ích thiết thân của mọi người lao động”<sup>(21)</sup>.

Hồ Chí Minh có hơn 200 lần<sup>(22)</sup> nhắc đến thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” trong các trước tác. Sớm nhất là trong tác phẩm *Phong trào nông dân tỉnh Quảng Đông* viết năm 1925, không lâu sau khi thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” xuất hiện tại Đại hội V Quốc tế Cộng sản (năm 1924). Cuối cùng trong *Ý kiến*

về việc làm và xuất bản loại sách “người tốt, việc tốt” nói tại buổi làm việc với một số cán bộ Ban Tuyên huấn Trung ương Đảng về việc làm và xuất bản loại sách *Người tốt, việc tốt* (ngày 07/6/1968). Hồ Chí Minh khẳng định: “Chủ nghĩa của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin...”<sup>(23)</sup>. Người quan niệm “chủ nghĩa Mác - Lênin là chủ nghĩa cách mạng và khoa học nhất”<sup>(24)</sup> trên hai phương diện:

+ *Chủ nghĩa Mác - Lênin là lý luận khoa học trên nhiều lĩnh vực.* Hồ Chí Minh đồng tình với quan niệm của Ph.Ăngghen: “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là sự tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử. Lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin là sự tổng kết kinh nghiệm của phong trào công nhân từ trước đến nay của tất cả các nước. Nó là: khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; khoa học về xây dựng chủ nghĩa cộng sản” (Stalin)<sup>(25)</sup>. Vì là một khoa học đúng đắn và toàn diện được khái quát từ đúc kết kinh nghiệm, chủ nghĩa Mác - Lênin là sự kết tinh trí tuệ nhân loại.

+ *Chủ nghĩa Mác - Lênin là khoa học về giải phóng toàn diện con người; mang bản chất sáng tạo, đổi mới.* Đây là giá trị đạo đức, văn minh cao nhất của chủ nghĩa Mác - Lênin. Hồ Chí Minh xem chủ nghĩa Mác - Lênin là “con đường giải phóng chúng ta”.

Điều lệ Đảng Cộng sản Đông Dương (thông qua vào ngày 29/3/1935 tại Đại hội lần thứ I) đã nhắc đến thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin”. Tuyên ngôn của Đảng Lao động Việt Nam thông qua tại Đại hội lần thứ II (năm 1951) khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin là chủ nghĩa của Đảng. Tại Đại hội lần thứ III (năm 1960), Đảng Lao động Việt Nam thông qua Điều lệ Đảng, trong đó nói rõ lấy chủ nghĩa Mác - Lênin làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động. Điều này tiếp tục được khẳng định trong các kỳ đại hội sau đó. Kể từ Đại hội lần thứ VII (năm 1991), nền

tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng được bổ sung tư tưởng Hồ Chí Minh.

#### **4. Ý nghĩa trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch**

Như vậy, các thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”, “chủ nghĩa Lênin”, “chủ nghĩa Mác - Lênin” có lịch sử ra đời khác nhau; nội hàm có sự gần gũi, thống nhất, kế thừa và phát triển, nhưng không đồng nhất.

Ở Việt Nam, trong môi trường chính trị nói riêng, đời sống xã hội nói chung, thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” được sử dụng rất thường xuyên. Bởi vì, chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam; là lý luận khoa học soi đường cho thắng lợi của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chủ nghĩa Mác - Lênin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt Nam, không những là cái “cầm nang” thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản”<sup>(26)</sup>; “Chúng tôi là những kẻ chiến thắng hiện tại cũng như trong tương lai, vì con đường đi của chúng tôi được học thuyết vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin soi sáng”<sup>(27)</sup>.

Thực tế, không ít trường hợp cán bộ, đảng viên, đặc biệt khi nghiên cứu, học tập lý luận chính trị đã tiếp xúc với thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”, “chủ nghĩa Lênin” và nảy sinh băn khoăn: (1) Các thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”, “chủ nghĩa Lênin”, “chủ nghĩa Mác - Lênin” có đồng nghĩa không?; (2) Tại sao đã có thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin” rồi mà còn xuất hiện thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”, “chủ nghĩa Lênin”? Bản khoăn này cho thấy còn có khoảng trống trong nhận thức về lịch sử ra đời, nội hàm và mối liên hệ của ba thuật ngữ này, đặc biệt là của thuật ngữ “chủ nghĩa Mác” và “chủ nghĩa Lênin” với “chủ nghĩa Mác - Lênin”.

Các thế lực thù địch luôn lợi dụng những “khoảng trống” trong nhận thức của cán bộ, đảng viên để tấn công. Những luận điệu sai

trái, thù địch chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng tập trung nhiều vào việc phá vỡ mối liên hệ bền chặt theo tinh thần kế thừa và phát triển trong tư tưởng của các nhà kinh điển mác-xít. Chia cắt, tách biệt, đối lập giữa C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin và Hồ Chí Minh là điều hay thấy trong âm mưu, thủ đoạn xuyên tạc, chống phá trên mặt trận tư tưởng - lý luận: “có quan điểm sai lầm đem đối lập chủ nghĩa Mác với chủ nghĩa Lênin, đối lập C.Mác với V.I.Lênin để phủ nhận cả chủ nghĩa Mác lẫn chủ nghĩa Lênin, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung”<sup>(28)</sup>.

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm đọc các tác phẩm của C.Mác, chính thức dùng thuật ngữ “chủ nghĩa Lênin” trước, sau đó thường xuyên dùng thuật ngữ “chủ nghĩa Mác - Lênin”. Xuyên tạc điều này, các thế lực thù địch đưa ra luận điệu cho rằng, Hồ Chí Minh không có lập trường, theo cái nọ rồi lại bỏ qua cái kia. Luận điệu sai trái này được đưa ra trên cơ sở phủ định sạch trơn mối quan hệ kế thừa và phát triển của “chủ nghĩa Lênin” đối với “chủ nghĩa Mác”, để sau đó tạo nên “chủ nghĩa Mác - Lênin”; cố tình bỏ qua tính lịch sử - cụ thể trong quá trình Hồ Chí Minh nghiên cứu, học tập và vận dụng di sản lý luận của các nhà kinh điển Mác - Lênin. Điểm khác nhau trong thuật ngữ sử dụng (dù không nhiều), không phản ánh sự đối lập giữa các thuật ngữ, không cho thấy sự dao động trong lập trường. Đó chỉ đơn giản là sự khác nhau do tính lịch sử - cụ thể của quá trình sử dụng thuật ngữ. Bản chất cách mạng và khoa học của lý luận mà Hồ Chí Minh xác định làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng và cách mạng Việt Nam không hề thay đổi trong suốt tiến trình. Điều đó phản ánh sự thống nhất trong kế thừa và phát triển của V.I.Lênin.

Việc nghiên cứu lịch sử ra đời và nội hàm các thuật ngữ “chủ nghĩa Mác”, “chủ nghĩa Lênin”, “chủ nghĩa Mác - Lênin” có ý nghĩa trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch. Việc nghiên cứu này, một mặt giúp cho mỗi

cán bộ, đảng viên hiểu đúng đắn, đầy đủ hơn về các thuật ngữ, đặc biệt thấy được tính kế thừa và phát triển của các giai đoạn hình thành, phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin. Với nhận thức đúng đắn, người cán bộ, đảng viên tăng cường khả năng “tự bảo vệ” và đấu tranh hiệu quả hơn trước sự tấn công của các luận điệu xuyên tạc, thù địch về chủ nghĩa Mác - Lênin.

Hồ Chí Minh khẳng định: “đấu tranh chính trị là hình thức đấu tranh cao nhất của giai cấp vô sản”<sup>(29)</sup>. Trong cuộc đấu tranh đó, “tư tưởng thông suốt thì làm tốt, tư tưởng nhùng nhằng thì không làm được việc”<sup>(30)</sup>; “muốn tư tưởng thông suốt, lập trường vững thì nhất định phải nghiên cứu kỹ càng”<sup>(31)</sup>. Những chỉ dẫn giá trị sâu sắc của Hồ Chí Minh vẫn nóng hổi, thôi thúc chúng ta không ngừng xây dựng nhận thức tốt trên mặt trận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch □

(1), (2), (3), (20) và (21) A.M. Ru-mi-an-xtép (chủ biên), *Chủ nghĩa cộng sản khoa học từ điển*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1986, tr.80, 79, 79-80, 206 và 207

(4) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005, tr.3

(5) và (7) V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.26, Sđd, tr.11 và 59

(6) C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.21, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.428

(8), (9), (10), (11), (13), (14), (15), (18) và (19) I.V.Stalin, *Những vấn đề của chủ nghĩa Lênin*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1977, tr.6, 7, 129, 130, 7, 8-9, 12, 602 và 704

(12) Ý nói cách mạng vô sản nổ ra trên phạm vi rộng khắp ở một đất nước

(16) và (22) Thống kê từ: Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011

(17) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.289

(23) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Sđd, tr.275

(24) và (27) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.7, Sđd, tr.414 và 313

(25) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.96

(26) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Sđd, tr.563

(28) Lê Hữu Nghĩa, *Phê phán một số quan điểm xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin*, Tạp chí Cộng sản, số 948/2020, tr.37-42

(29) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.6, Sđd, tr.291

(30) và (31) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.9, Sđd, tr.309 và 444